

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢNG CÁO TRUYỀN THÔNG S
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢNG CÁO TRUYỀN THÔNG S

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: S COMMUNICATION ADVERTISING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108685415

3. Ngày thành lập: 04/04/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

số nhà 6, ngách 245/32, ngõ 245 đường Định Công, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0902241555

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000(Chính)
2.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá);	7310
3.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
4.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
5.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
6.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
7.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
10.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
11.	Bán buôn thực phẩm	4632
12.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
13.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
14.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
15.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
16.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610

17.	Điều hành tua du lịch	7912
18.	Phá dỡ	4311
19.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
20.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
21.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh	4649
22.	Bán buôn đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar);	4633
23.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn, nhà khách, biệt thự, nhà trọ	5510
24.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar);	5630
25.	Đại lý du lịch	7911
26.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
27.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
28.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
29.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
30.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
31.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô	7710
32.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
33.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4511
34.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
35.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
36.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu	4620
37.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
38.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
39.	Cho thuê băng, đĩa video (Trừ các loại nhà nước cấm)	7722
40.	Hoạt động hậu kỳ	5912
41.	In ấn (Trừ các loại nhà nước cấm)	1811
42.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
43.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420

44.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5911
45.	Hoạt động chiếu phim	5914
46.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
47.	Xây dựng nhà để ở	4101
48.	Xây dựng nhà không để ở	4102
49.	Xây dựng công trình thủy	4291
50.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
51.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
52.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 1.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRINH QUANG HIỆP	Xóm 2, tổ 17, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	20,000	001081013886	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	20,000		
2	LÊ THANH TOÀN	xóm 6, Xã Thụy Hà, Huyện Thái Thụy, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	10,000	034078000350	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	10,000		
3	LÊ VĂN DUÂN	xóm 6, Xã Thụy Hà, Huyện Thái Thụy, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	10,000	034091001407	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	10,000		
4	LÊ THỊ THẢO	Xóm 2, tổ 17, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500.000	5.000.000.000	50,000	034185007800	
			Tổng số	500.000	5.000.000.000	50,000		

5	CAO THỊ HẰNG	KP Thành Ngọc, Phường Trường Sơn, Thành phố Sầm Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	10,000	038182007933	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ THỊ THẢO

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 07/09/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 034185007800

Ngày cấp: 29/06/2017

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 2, tổ 17, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm 2, tổ 17, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội